TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HSST
Ngày:11/05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thế Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bính và ông Nguyễn Thái Bảo.
- Thư ký phiên toà: Phạm Văn Thành, thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 04 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Phạm Đức T**, sinh năm 1994; nơi sinh và cư trú: xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh D và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị Q và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/01/2018 chuyển tạm giam từ ngày 03/01/2018 tại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T1; sinh năm 1993; trú tại Đội 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Vắng mặt.

-Người làm chứng:

+ Anh Vũ Văn T, sinh năm 1976; trú tại: xóm 2, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

+Anh Trần Anh H1, sinh năm 1988; trú tại: xóm 8, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức T là người sử dụng trái phép chất ma túy từ cuối năm 2017. Ngày 02/01/2018, T điều khiển xe mô tô Dream, BKS 29N7-7862 đi từ nhà ở xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đến khu vực chợ xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 200.000đ. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe về đến khu vực xóm 10, xã C, huyện K thì bị Tổ công tác Công an huyện K và Công an xã C kiểm tra hành chính, phát hiện T đang cầm

trên tay trái 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, T tự khai nhận là Heroin vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 02 gói ma túy, tạm giữ 01 xe mô tô nêu trên.

Kiểm tra 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng thu giữ của T, bên trong đều là chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định trọng lượng lần lượt từng gói xác định: gói thứ nhất 0,17 gam ký hiệu M1, gói thứ hai 0,17 gam ký hiệu M2 đều gửi trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 02/KLGĐ-PC54-MT ngày 03/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,17 gam, M2 có khối lượng 0,1685 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định là 0,3415 gam. Chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroin".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 11/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Phạm Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chát ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX:

-Tuyên bố: Phạm Đức T phạm tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy".

-Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/01/2018.

- Áp dụng điểm c, khoản 1 và 2 Điều 47 BLHS năm 2015, khoản 2,3 Điều 106 và Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có vật chứng còn lại thu giữ của T ký hiệu M1 là 0,102 gam, M2 là 0,126 gam và vỏ bao gói niêm phong ban đầu thu giữ của T trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Masetr. Án phí HSST buộc bị cáo phải nộp 200.000đ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nôi dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi vi phạm của mình; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ khi bắt; biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng; Kết luận giám định số 02/KLGĐ-PC54-MT ngày 03/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định là 0,3415 gam.

Chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroin; như vậy với hành vi cất trữ 0,3415 gam hêrôin sử dụng cho bản thân, bị phát hiện ngày 02/01/2018 bị cáo Phạm Đức T đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội nên cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; nhân thân tốt; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin**:** bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu khu vực chợ xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[5]Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có 0,228 gam hêrôin và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ gói ngoài các gói nhỏ và vỏ phong bì thu giữ ban đầu là vật nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ toàn bộ.

[6] Đối với 01 xe mô tô Dream, BKS 29N7-7862 của anh Nguyễn Văn T1; sinh năm 1993; trú tại Đội 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định cho bị cáo mượn; chiếc xe anh T mua không có giấy tờ mua bán, không có đăng ký xe cơ quan điều tra tách riêng để xác minh xử lý sau là phù hợp.

[8] 01 Điện thoại di động masetr không liên quan đến vụ án là đồ dùng tư trang của bị cáo cần trả trả lại cho bị cáo sử dụng.

[7]Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm c, khoản 1 và 2, Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2; điểm a, khoản 3, Điều 106, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

2. Xử phạt: bị cáo Phạm Đức T 18 (m- ời tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2018.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong có 0,228 gam hêrôin và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ gói ngoài các gói nhỏ và vỏ phong bì thu giữ ban đầu.

Trả lại cho bị cáo 01 Điện thoại di động Masetr đã cũ.

(chi tiết vật chứng có trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 13/ 4/2018)

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

□n xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phạm Thế Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Kim sơn;
- Chi Cục THA huyện K;
- Công an huyện K;
-UBND xã N;
-Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS&VP.